CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 19/2021/BC-HĐQT	*Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2021*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm Năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tòa Times Tower – HACC 1 Complex Building, Số 35 đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 7309 4688 Fax: 024 7309 4688 Email: info@fitgroup.com.vn
- Vốn điều lệ: 2.547.302.470.000 đồng
- Mã chứng khoán: FIT
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ	22/04/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Sang	Chủ tịch HĐQT	27/4/2018	
2	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Phó Chủ tịch HĐQT	27/4/2018	
3	Ông Phan Minh Sáng	Thành viên HĐQT không điều hành	27/4/2018	
4	Ông Đỗ Văn Khá	Thành viên HĐQT độc lập	27/4/2018	
5	Ông Bùi Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập	27/4/2018	

6	Ông Kiều Hữu Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	26/06/2020	
7	Ông Cao Trọng Hoan	Thành viên HĐQT không điều hành	26/06/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Sang	06/06	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt	06/06	100%	
3	Ông Phan Minh Sáng	06/06	100%	
4	Ông Đỗ Văn Khá	06/06	100%	
5	Ông Bùi Tuấn	06/06	100%	
6	Ông Kiều Hữu Dũng	06/06	100%	
7	Ông Cao Trọng Hoan	06/06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong 06 tháng đầu năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T, các quy định, quy chế quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành trong hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc, cụ thể như sau:

3.1. Theo dõi việc lập Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và hợp nhất các quý I, quý II năm 2020;

3.2. Tổ chức giám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;

3.3. Triệu tập và tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 22/04/2021;

3.4. Trong công tác quan hệ cổ đông, Hội đồng quản trị công ty luôn đảm bảo công bố thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện của công ty đến các cổ đông thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và phương tiện công bố thông tin của công ty và cơ quan quản lý có thẩm quyền;

3.5. Thực hiện các hoạt động giám sát khác thuộc thẩm quyền của HĐQT với ban điều hành và các cán bộ quản lý.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty có Tiểu ban Đầu tư trực thuộc Hội đồng quản trị. Trong 06 tháng đầu năm 2021, Tiểu ban Đầu tư đã hoạt động theo đúng chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Tiểu ban Đầu tư. Thông tin các thành viên trong Tiểu ban đầu tư, bao gồm:

STT	Thành viên Tiểu ban đầu tư	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Sang – Chủ tịch HĐQT	Trưởng ban
2	Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên
3	Ông Phan Minh Sáng – Thành viên HĐQT	Thành viên

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-HĐQT-F.I.T	01/02/2021	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
2	02A/2021/NQ-HĐQT-F.I.T	26/03/2021	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Tiểu ban đầu tư và Quy chế Công bố thông tin
3	02B/2021/NQ-HĐQT-F.I.T	26/03/2021	Thông qua việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ
4	03/2021/NQ-HĐQT-F.I.T	20/05/2021	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phiếu TSC
5	04/2021/NQ-HĐQT-F.I.T	28/05/2021	Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
6	05/2021/NQ-HĐQT-F.I.T	10/06/2021	Thông qua các hợp đồng, giao dịch phát sinh doanh thu và chi phí giữa Công Ty với các bên có liên quan
7	06/2021/NQ-HĐQT-F.I.T	25/06/2021	Thông qua việc triển khai phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Ninh Việt Tiến	Trưởng BKS	22/4/2021	Cử nhân Tài chính – Kế toán
2	Ông Nguyễn Quang Huy	Trưởng BKS	22/4/2021	Cử nhân Luật
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	27/4/2018	Cử nhân Kế toán – Luật kinh tế
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Anh	Thành viên BKS	26/06/2020	Cử nhân tài chính

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ninh Việt Tiến	1/2	50%	100%	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021

2	Ông Nguyễn Quang Huy	1/2	50%	100%	Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	2/2	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Anh	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Công ty nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty. Các công việc chính đã thực hiện bao gồm:

3.1. Trưởng BKS tham dự toàn bộ các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra việc ban hành, thực thi các Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, từ đó đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty;

3.2. Tổ chức cuộc họp của Ban kiểm soát, đánh giá kết quả hoạt động kiểm soát qua các quý; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát để thực hiện chức trách của Ban kiểm soát;

3.3. Kiểm tra, thẩm định các Báo cáo tài chính định kỳ của công ty; và

3.4. Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập Báo cáo tài chính định kỳ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

4.1. Tham gia đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác điều hành, thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kinh doanh của công ty;

4.2. Phân tích, đánh giá độc lập hoạt động kinh doanh của công ty; trên cơ sở đó đề xuất các ý kiến, khuyến nghị kịp thời, các biện pháp khắc phục, nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh;

4.3. Phối hợp, chỉ đạo bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, kiểm soát định kỳ và đột xuất các hoạt động nghiệp vụ tại công ty; và

4.4. Ban kiểm soát hỗ trợ và cho ý kiến để chuẩn hóa hệ thống báo cáo quản trị nội bộ của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	**15/07/1970**	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	16/10/2012
2	Đỗ Thế Cao	**11/04/1985**	Cử nhân kế toán tổng hợp	02/11/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phan Thị Hòa	05/04/1983	Thạc sĩ kinh tế	06/03/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Công ty thường xuyên tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký do Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: **(Vui lòng xem Phụ lục 01 đính kèm)**.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **(Vui lòng xem Phụ lục 02 đính kèm)**.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **(Vui lòng xem Phụ lục 02 đính kèm)**.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Vui lòng xem Phụ lục 03 đính kèm).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: (Vui lòng xem Phụ lục 04 đính kèm)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Văn Sang

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102182140, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN F.I.T, S=Hà Nội, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2021.07.30 18:29:16+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 11.0.0

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Nguyễn Văn Sang		Chủ tịch HĐQT			27/4/2018			Người nội bộ
2	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			27/4/2018			Người nội bộ
3	Kiều Hữu Dũng		Thành viên HĐQT			26/06/2020			Người nội bộ
4	Cao Trọng Hoan		Thành viên HĐQT			26/06/2020			Người nội bộ
5	Phan Minh Sáng		Thành viên HĐQT			27/4/2018			Người nội bộ
6	Đỗ Văn Khá		Thành viên độc lập HĐQT			27/4/2018			Người nội bộ
7	Bùi Tuấn		Thành viên độc lập HĐQT			27/4/2018			Người nội bộ
8	Ninh Việt Tiến		Trưởng Ban kiểm soát			27/4/2018	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021		Người nội bộ
9	Nguyễn Quang Huy		Trưởng Ban kiểm soát			22/4/2021	Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ ngày 22/4/2021		Người nội bộ
10	Nguyễn Thị Hồng Anh		Thành viên BKS			26/06/2020			Người nội bộ
11	Lưu Đức Quang		Thành viên Ban kiểm soát			27/4/2018	26/06/2020	Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2020	Người nội bộ
12	Nguyễn Thị Thanh Thúy		Thành viên Ban kiểm soát			27/4/2018			Người nội bộ

13	Đỗ Thế Cao		Quyền Giám đốc tài chính			02/11/2020			Người nội bộ
14	Phan Thị Hòa		Kế Toán Trưởng			06/03/2020			Người nội bộ
15	Nguyễn Thị Lan Hương		Giám đốc Chi nhánh Công ty			07/09/2019			Người nội bộ
16	Bùi Hồng Hạnh		Người được ủy quyền Công bố thông tin kiêm Người phụ trách quản trị Công ty			03/05/2019			Người nội bộ
17	Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ					19/09/2014			Công ty con
18	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long					18/9/2015			Công ty con
19	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam					10/6/2014			Công ty con
20	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản FIT					11/7/2016			Công ty con
21	Công ty Cổ phần FIT Consumer					06/11/2015			Công ty là cổ đông sở hữu trên 10%

PHỤ LỤC 02

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Đầu Tư Dũng Tâm	Công ty mẹ			Từ 01/01/2021 đến 30/06/2021	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 và Nghị quyết HĐQT số 05/2021/NQ-HĐQT ngày 10/06/2020	Doanh thu cung cấp dịch vụ 87.668.935	
							Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 49.930.995	
2	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas	Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT					Doanh thu cung cấp dịch vụ 714.857.950	
							Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 393.185.801	
3	Công ty CP Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ	Công ty con					Doanh thu cung cấp dịch vụ 490.476.310	
							Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 355.362.203	
4	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	Công ty con					Doanh thu cung cấp dịch vụ 2.561.677.967	
							Mua hàng hóa, dịch vụ 3.419.701.200	
5	Công ty CP chế biến thực phẩm xuất khẩu Miền Tây	Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT					Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 250.002.506	
							Mua hàng hóa, dịch vụ 705.762.804	

6	Công ty Cổ phần nước khoáng Khánh Hòa	Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT					Doanh thu cung cấp dịch vụ 1.129.302.953 Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 423.908.441 Mua hàng hóa, dịch vụ 1.208.177.170 Thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ 27.043.943	
7	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics	Công ty liên kết, Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT					Doanh thu cung cấp dịch vụ 455.661.818 Lợi nhuận từ hợp tác đầu tư 256.871.233 Mua hàng hóa, dịch vụ 504.084.924 Thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ 62.031.800	
8	Công ty Cổ phần FIT Consumer	Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT					Doanh thu cung cấp dịch vụ 267.762.000 Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 147.269.100 Chuyển tiền hợp tác đầu tư 116.970.000.000 Thu hồi tiền hợp tác đầu tư 186.470.000.000 Lợi nhuận từ hợp tác đầu tư 1.822.419.340	

							Thu lợi nhuận từ hợp tác đầu tư 3.791.750.848	
9	Công ty Cổ phần Mũi Dinh Ecopark	Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT					Trả tiền hợp tác đầu tư 7.857.450.493	
							Lợi nhuận phải trả từ hợp tác đầu tư 3.284.117.030	
10	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam	Công ty con					Doanh thu cung cấp dịch vụ 267.762.000	
							Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 147.269.100	
							Chuyển tiền hợp tác đầu tư 116.970.000.000	
							Thu hồi tiền hợp tác đầu tư 186.470.000.000	
							Lợi nhuận từ hợp tác đầu tư 1.822.419.340	
							Thu lợi nhuận từ hợp tác đầu tư 3.791.750.848	
11	Công ty Cổ phần đầu tư Bất Động Sản F.I.T	Công ty con					Doanh thu cung cấp dịch vụ 267.762.000	
							Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 294.538.200	
							Chuyển tiền hợp tác đầu tư 90.250.000.000	
							Thu hồi tiền hợp tác đầu tư 102.247.000.000	

							Lợi nhuận từ hợp tác đầu tư 7.637.793.648	
							Thu lợi nhuận từ hợp tác đầu tư 3.857.180.469	
12	Công ty Cổ phần Today Cosmetics	Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT					Lợi nhuận từ hợp tác đầu tư 396.712.328	

PHỤ LỤC 03

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ)	Ghi chú
1	**Nguyễn Văn Sang**		**Chủ tịch HĐQT**			0	0	**như trên**
1.1	Trần Thị Tiến					0	0	Mẹ
1.2	Nguyễn Văn Ba					0	0	Em
1.3	Nguyễn Ngọc Bích					0	0	Em
1.4	Ninh Thanh Xuân					0	0	Vợ
1.5	Nguyễn Ninh Dũng					0	0	Con trai
1.6	Nguyễn Ngọc Mai					0	0	Con gái
1.7	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long					0	0	CT HĐQT
1.11	Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa					0	0	CT HĐQT
1.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Dũng Tâm					129.912.423	51%	CT HĐQT
1.14	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas					0	0	CT HĐQT
1.18	Công ty cổ phần Mũi Dinh Ecopark					0	0	CT HĐQT
2	**Nguyễn Thị Minh Nguyệt**		**Phó Chủ tịch HĐQT**			0	0	**như trên**
2.1	Hoàng Văn Hòa					0	0	Chồng
2.2	Hoàng Minh Tâm					0	0	Con
2.3	Hoàng Hạnh Minh					0	0	Con
2.4	Nguyễn Thị Thu Nga					0	0	Em
2.5	Nguyễn Xuân Hoàng					0	0	Em
2.6	Nguyễn Duy Thanh					0	0	Em
2.7	Bàng Minh Trang					0	0	Em dâu
2.8	Công ty CP Vật tư Kỹ Thuật Nông nghiệp Cần Thơ					0	0	CT HĐQT

2.9	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long					0	0	PCT HĐQT
2.11	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang					0	0	TV HĐQT
2.13	Công ty CP Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây					0	0	TV HĐQT
2.16	Công ty Cổ phần Đầu tư Dũng Tâm					129.912.423	51%	TV HĐQT
2.18	Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa					0	0	TV HĐQT
3	**Kiều Hữu Dũng**		**Thành viên HĐQT**			0	0	như trên
3.1	Nguyễn Thị Kim Ngân					0	0	Vợ
3.2	Kiều Tuệ Mẫn					0	0	Con
3.3	Kiều Trí Vũ					0	0	Con
3.4	Hồ Thị Lục					0	0	Mẹ
3.5	Kiều Thị Ánh Tuyết					0	0	Chị
3.6	Kiều Thị Vân					0	0	Chị
3.7	Kiều Anh Tuấn					0	0	Anh
3.8	Kiều Thị Thanh Mai					0	0	Chị
3.9	Kiều Anh Kiệt					5.592.055	2,195%	Em
3.10	Công ty Cổ phần Đầu tư KD					0	0	TV HĐQT
3.11	Công ty cổ phần Mũi Dinh Ecopark					0	0	TV HĐQT
3.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Thủ Đô					0	0	TV HĐQT
3.13	Công ty Cổ phần FCE Việt Nam					0	0	TV HĐQT
3.14	Công ty Cổ phần VEGA CITY					0	0	CT HĐQT
4	**Phan Minh Sáng**		**Thành viên HĐQT**			0	0	**như trên**
4.1	Lương Thị Sen					0	0	Mẹ
4.2	Trần Thị Lan Hương					0	0	Vợ
4.3	Phan Hà Chi					0	0	Con

4.4	Phan Trần Minh Khôi					0	0	Con
4.5	Phan Thị Lan					0	0	Chị
4.6	Phan Thị Soa					0	0	Chị
4.8	Công ty CP Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây					0	0	TV HĐQT
4.9	Công ty Cổ phần Hạt Giống TSC					0	0	TV HĐQT
4.10	Công ty Cổ phần Giống Cây trồng Nông Tín					0	0	TV HĐQT – Giám đốc
4.11	Công ty cổ phần FIT Cosmetics					0	0	TV HĐQT
4.13	Công ty CP Vật tư Kỹ Thuật Nông nghiệp Cần Thơ					0	0	TV HĐQT
5	**Cao Trọng Hoan**		**Thành viên HĐQT**			0	0	**như trên**
5.1	Phạm Thị Bạch Tuyết					0	0	Vợ
5.2	Cao Trọng Kim Trí					0	0	Con ruột
5.3	Cao Trọng Kim Quốc					0	0	Con ruột
5.4	Cao Phạm Tuyết Ngân					0	0	Con ruột
5.5	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu TH Nam Sài Gòn					0	0	TV HĐQT
5.6	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển CN Cao Việt Mỹ					0	0	TV HĐQT
5.7	Công ty Cổ phần đầu tư – xây dựng và KD Nhà Sài Gòn					0	0	TV HĐQT
5.8	Công ty cổ phần Cảnh Viên					0	0	TV HĐQT
5.9	Cao Thị Hà					0	0	Chị ruột
5.10	Đặng Thái Thuận					0	0	Anh rể
5.11	Cao Trọng Anh					0	0	Anh ruột
5.12	Vương Thị Hà					0	0	Chị dâu
5.13	Cao Thị Hợi					0	0	Chị ruột

5.14	Lê Võ Bình					0	0	Anh rể
6	**Bùi Tuấn**		**Thành viên độc lập HĐQT**			0	0	**như trên**
6.1	Bùi Văn Tiến					0	0	Cha
6.2	Nguyễn Thị Kim					0	0	Mẹ
6.3	Lê Thị Hồng Loan					0	0	Vợ
6.4	Bùi Tùng Anh					0	0	Con
6.5	Bùi Minh Trí					0	0	Con
6.6	Bùi Thanh Tú					0	0	Em
7	**Đỗ Văn Khá**		**Thành viên độc lập HĐQT**			0	0	**như trên**
7.1	Đỗ Văn Khắc					0	0	Cha
7.2	Nguyễn Thị Liên					0	0	Mẹ
7.3	Đỗ Thị Thu Hiền					0	0	Vợ
7.4	Đỗ Hà Anh					0	0	Con
7.5	Đỗ Đức Minh					0	0	Con
7.6	Đỗ Thị Linh					0	0	Em
7.7	Đỗ Thị Huyền Thanh					0	0	Em
7.8	Đỗ Xuân Khu					0	0	Em
7.9	Nguyễn Thị Liên					0	0	Mẹ vợ
7.10	Đỗ Thanh Bình					0	0	Anh vợ
7.11	Đỗ Thị Lý	091C221566				0	0	Chị vợ
7.12	Đỗ Thị Thanh Huyền	091C225435				0	0	Chị vợ
7.13	Vũ Văn Trung					0	0	Em rể
7.14	Đỗ Tuấn Thi					0	0	Em rể
7.15	Nguyễn Thị Hồng Mơ					0	0	Em dâu
8	**Đỗ Thế Cao**		**Quyền Giám đốc tài chính**			0	0	**như trên**
8.1	Đỗ Đình Đề					0	0	Cha ruột
8.2	Lê Thị Kim					0	0	Mẹ ruột
8.3	Đỗ Thị Kim Phụng					0	0	Chị ruột

8.4	Đỗ Thị Chung					0	0	Chị ruột
8.5	Phạm Thị Bích Đào					0	0	Vợ
8.6	Đỗ Đình Khôi					0	0	Con trai
8.7	Đỗ Đình Nguyên					0	0	Con trai
8.8	Đỗ Nhã Uyên					0	0	Con gái
8.9	Công ty CP Vật tư Kỹ Thuật Nông nghiệp Cần Thơ					0	0	TV HĐQT
8.10	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long					0	0	TV BKS
8.11	Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa					0	0	TV HĐQT
8.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản FIT					0	0	TV HĐQT
8.13	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas					0	0	TV HĐQT
8.14	Phạm Văn Trường					0	0	Bố vợ
8.15	Lưu Thị Lan					0	0	Mẹ vợ
8.16	Phạm Quyết Chiến					0	0	Em vợ
8.17	Nguyễn Hữu Hiếu					0	0	Anh rể
8.18	Nguyễn Thanh Hải					0	0	Anh rể
8.19	Công ty cổ phần Mũi Dinh Ecopark					0	0	TV HĐQT
9	**Nguyễn Thị Lan Hương**		**Giám đốc chi nhánh TP HCM**			0	0	**như trên**
9.1	Tiêu Thị Minh Trí					0	0	Mẹ
9.2	Nguyễn Tiêu Quốc Đạt					0	0	Em trai
9.3	Nguyễn Lâm Minh					0	0	Con
10	**Nguyễn Quang Huy**		**Trưởng BKS**					**như trên**
10.1	Nguyễn Trí Dũng					0	0	Bố
10.2	Nguyễn Thị Minh Phương					0	0	Mẹ
10.3	Nguyễn Thị Khánh Ninh					0	0	Vợ
10.4	Nguyễn Ngọc Tâm Đan					0	0	Em
10.5	Nguyễ Tôn Lâm Nghi					0	0	Con

10.6	Nguyễn Tôn Minh Du					0	0	Con
11	**Nguyễn Thị Hồng Anh**		**Thành viên BKS**			0	0	**như trên**
11.1	Bùi Thị Phúc					0	0	Mẹ
11.2	Trương Tú Tài					0	0	Chồng
11.3	Trương Anh Đức					0	0	Con
11.4	Trương Tiến Lộc					0	0	Con
11.5	Nguyễn Thị Như Quỳnh					0	0	Em gái
11.6	Nguyễn Viết Dũng					0	0	Em trai
11.7	Phạm Thu Trang					0	0	Em dâu
11.8	Công ty CP Vật tư Kỹ Thuật Nông nghiệp Cần Thơ					0	0	TV BKS
11.9	Công ty cổ phần Dược phẩm Benovas					0	0	TV BKS
11.10	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long					0	0	TV BKS
12	**Nguyễn Thị Thanh Thúy**		**Thành viên**			0	0	**như trên**
12.1	Nguyễn Hữu Khang					0	0	Bố
12.2	Nguyễn Thị Thịnh					0	0	Mẹ
12.3	Nguyễn Việt Khoa					0	0	Anh
12.4	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0	Chị
12.5	Nguyễn Thanh Tùng					0	0	Chồng
12.6	Nguyễn Xuân Bách					0	0	Con
12.7	Nguyễn Quang Minh					0	0	Con
12.8	Nguyễn Thanh Huyền					0	0	Chị dâu
12.9	Nguyễn Thành Trung					0	0	Anh rể
12.10	Nguyễn Văn Bông					0	0	Bố chồng
12.11	Phan Thị Phương					0	0	Mẹ chồng
12.12	Nguyễn Văn Quý					0	0	Anh chồng
12.13	Nguyễn Thị Thu Nga					0	0	Chị chồng
12.14	Phạm Minh Nguyệt					0	0	Chị dâu
12.15	Đỗ Văn Tiến					0	0	Anh rể

13	**Phan Thị Hòa**		**Kế toán trưởng**			0	0	**như trên**
13.1	Phan Văn Lễ					0	0	Bố
13.2	Bùi Thị Chiều					0	0	Mẹ
13.3	Phan Văn Thống					0	0	Anh Trai
13.4	Phạn Thị Thuận					0	0	Chị gái
13.5	Phan Minh Nhật					0	0	Con trai
13.6	Phan Minh Tân					0	0	Con trai
13.7	Lê Thị Quý					0	0	Chị dâu
13.8	Nguyễn Tăng Thưởng					0	0	Anh rể
13.9	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long					0	0	TV BKS
13.10	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas					0	0	TV BKS
13.11	Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa					0	0	TV BKS
13.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản FIT					0	0	TB BKS
14	**Bùi Hồng Hạnh**		**Người được UQ CBTT và Người phụ trách QT CT**			0	0	**như trên**
14.1	Bùi Văn Phúc					0	0	Bố
14.2	Nguyễn Thị Kim Nhung					0	0	Mẹ
14.3	Bùi Đức Nghĩa					0	0	Em trai
14.4	Trương Thúy Quỳnh					0	0	Em dâu
14.5	Công ty CP Vật tư Kỹ Thuật Nông nghiệp Cần Thơ					0	0	Người được UQ CBTT và Người phụ trách quản trị CT
14.6	Công ty Cổ phần Thiết bị y tế Benovas					0	0	TV HĐQT

PHỤ LỤC 04

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	*Tỷ lệ*	*Số cổ phiếu*	*Tỷ lệ*	
1	Nguyễn Văn Sang	Chủ tịch HĐQT	9.840.000	3,86%	0	0	Bán
2	Công ty Cổ phần Đầu tư KD	Người có liên quan của ông Kiều Hữu Dũng - Thành viên HĐQT	0	0	15.000.000	5,89%	Mua
3	Kiều Anh Kiệt	Người có liên quan của ông Kiều Hữu Dũng - Thành viên HĐQT	5.592.055	2,195%	55	0,00002%	Bán
4	Công ty Cổ phần Đầu tư KD	Người có liên quan của ông Kiều Hữu Dũng - Thành viên HĐQT	15.000.000	5,89%	15.419.400	6,05%	Mua
5	Cao Trọng Hoan	Thành viên HĐQT	4.377.200	1,72%	0	0	Bán
6	Công ty Cổ phần Đầu tư KD	Người có liên quan của ông Kiều Hữu Dũng - Thành viên HĐQT	15.419.400	6,05%	0	0	Bán